

BIỂU TỔNG HỢP PHÂN BỐ, BỔ SUNG KINH PHÍ CHO CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐỂ THỰC HIỆN CÁC CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH, CÁC NHIỆM VỤ PHÁT SINH VÀ CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA NĂM 2025

(Kèm theo Nghị Quyết số /NQ-UBND ngày tháng 11 năm 2025 của HĐND xã Nậm Hàng)

ĐVT: Đồng

| STT | Nội dung | Số tiền | Bao gồm | | | Ghi chú |
|----------|--|----------------------|---|---|---|--|
| | | | Từ nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương năm 2025 | Từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2024 chuyển nguồn sang năm 2025 | Từ nguồn bàn giao ngân sách huyện, thành phố về ngân sách tỉnh năm 2025 | |
| | TỔNG SỐ | 8.351.259.000 | 1.651.154.000 | 510.000.000 | 6.190.105.000 | |
| A | KINH PHÍ THỰC HIỆN CÁC CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH | 2.191.259.000 | 1.394.154.000 | 14.000.000 | 783.105.000 | |
| I | Kinh phí thực hiện tinh giảm biên chế theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ | 1.394.154.000 | 1.394.154.000 | 0 | 0 | |
| - | Phòng Văn Hóa - Xã hội | 466.352.000 | 466.352.000 | 0 | 0 | |
| | Khoảng Văn Xuân | 174.471.000 | 174.471.000 | | | Phó chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự thị trấn Nậm Nhùn |
| | Mào Văn Chí | 123.927.000 | 123.927.000 | | | Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã Nậm Hàng |
| | Lò Văn Cửu | 167.954.000 | 167.954.000 | | | Nhân viên Thú y xã Nậm Hàng |
| - | Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam Xã | 927.802.000 | 927.802.000 | 0 | 0 | |
| | Nguyễn Văn Dũng | 97.426.000 | 97.426.000 | | | Phó Chủ tịch Hội Nông dân xã Nậm Hàng |
| | Khoảng Ngọc Mỹ Hương | 58.688.000 | 58.688.000 | | | Phó Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã Nậm Hàng |
| | Khoảng Văn Hải | 85.200.000 | 85.200.000 | | | Phó bí thư đoàn thanh niên Thị trấn Nậm Nhùn |
| | Mùa A Dĩa | 101.545.000 | 101.545.000 | | | Phó Chủ tịch Hội cựu chiến binh xã Nậm Hàng |
| | Lò Thị Phìn | 167.954.000 | 167.954.000 | | | Phó Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ xã Nậm Mạnh |
| | Lý A Đồng | 164.093.000 | 164.093.000 | | | Phó Bí thư Đoàn thanh niên xã Nậm Mạnh |
| | La Văn Văn | 175.676.000 | 175.676.000 | | | Chủ tịch Hội chữ thập đỏ xã Nậm Mạnh |

| STT | Nội dung | Số tiền | Bao gồm | | | Ghi chú |
|------------|---|--------------------|---|---|---|---|
| | | | Từ nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương năm 2025 | Từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2024 chuyển nguồn sang năm 2025 | Từ nguồn bàn giao ngân sách huyện, thành phố về ngân sách tỉnh năm 2025 | |
| | Khoảng Văn Kèo | 38.610.000 | 38.610.000 | | | Chủ tịch Hội người cao tuổi xã Nậm Hàng |
| | Sùng A Vừ | 38.610.000 | 38.610.000 | | | Chủ tịch Hội người cao tuổi xã Nậm Manh |
| II | Kinh phí thăm hỏi tặng quà nhân kỷ niệm 78 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2025) theo Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh | 14.000.000 | 0 | 14.000.000 | 0 | |
| - | Phòng Văn Hóa - Xã hội | 14.000.000 | | 14.000.000 | | |
| III | Kinh phí thực hiện một số chế độ chi tiêu hoạt động của Đảng ủy các xã, phường theo quy định số 25-QĐ/TU ngày 21/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy | 209.000.000 | 0 | 0 | 209.000.000 | |
| - | Văn phòng Đảng ủy | 209.000.000 | | | 209.000.000 | |
| IV | Kinh phí thực hiện chế độ chính sách theo Nghị quyết số 07/2025?NQ- CP ngày 17/9/2025 của Chính phủ | 574.105.000 | 0 | 0 | 574.105.000 | |
| | Phòng Văn Hóa - Xã hội | 185.000.000 | 0 | 0 | 185.000.000 | |
| | Nguyễn Tiến Thịnh | 185.000.000 | | | 185.000.000 | Lái xe công vụ Văn phòng HĐND-UBND huyện Nậm Nhùn |
| | Văn phòng Đảng ủy | 389.105.000 | 0 | 0 | 389.105.000 | |
| | Phan Văn Thóc | 389.105.000 | | | 389.105.000 | ĐUV, Phó Trưởng ban Xây dựng Đảng xã Nậm Hàng |
| B | KINH PHÍ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ PHÁT SINH | 753.000.000 | 257.000.000 | 496.000.000 | 0 | |
| I | Hỗ trợ kinh phí cho các địa phương để đảm bảo cơ sở, vật chất phục vụ sắp xếp, tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp số tiền | 500.000.000 | 257.000.000 | 243.000.000 | 0 | |
| 1 | Văn phòng HĐND-UBND | 141.646.000 | 141.646.000 | | | |

| STT | Nội dung | Số tiền | Bao gồm | | | Ghi chú |
|-----------|--|----------------------|---|---|---|---------------------------------|
| | | | Từ nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương năm 2025 | Từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2024 chuyển nguồn sang năm 2025 | Từ nguồn bàn giao ngân sách huyện, thành phố về ngân sách tỉnh năm 2025 | |
| 2 | Kinh phí còn lại phân bổ chi tiết sau | 358.354.000 | 115.354.000 | 243.000.000 | | |
| II | Kinh phí quy hoạch đô thị và nông thôn | 253.000.000 | 0 | 253.000.000 | 0 | |
| 1 | Phòng Kinh tế | 253.000.000 | | 253.000.000 | | |
| C | KINH PHÍ SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA | 5.407.000.000 | 0 | 0 | 5.407.000.000 | |
| I | Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2025 | 5.407.000.000 | 0 | 0 | 5.407.000.000 | |
| 1 | Nội dung thành phần số 02: Phát triển hạ tầng KT-XH, cơ bản đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị và kết nối các vùng miền | 5.407.000.000 | 0 | 0 | 5.407.000.000 | |
| - | Tiểu dự án 1 - Dự án 1: Hỗ trợ duy tu và bảo dưỡng các công trình phục vụ dân sinh, sản xuất, thiết yếu trên địa bàn | 5.407.000.000 | 0 | 0 | 5.407.000.000 | |
| + | Duy tu sửa chữa khu bán trú trường PTDTBT-TH Nậm Manh, xã Nậm Hàng | 1.500.000.000 | | | 1.500.000.000 | Phòng Văn hóa tổ chức thực hiện |
| + | Duy tu sửa chữa khu bán trú trường PTDTBT-TH Nậm Hàng, xã Nậm Hàng | 400.000.000 | | | 400.000.000 | Phòng Văn hóa tổ chức thực hiện |
| + | Duy tu sửa chữa rãnh thoát nước, vỉa hè đường Lò Văn Hặc Tổ dân phố Nậm Hàng, xã Nậm Hàng | 1.057.000.000 | | | 1.057.000.000 | Phòng Kinh tế tổ chức thực hiện |
| + | Duy tu sửa chữa đường giao thông nội bản bản Lòng Ngải, xã Nậm Hàng | 1.000.000.000 | | | 1.000.000.000 | Phòng Kinh tế tổ chức thực hiện |
| + | Duy tu sửa chữa thủy lợi bản Nậm Lay, xã Nậm Hàng | 1.450.000.000 | | | 1.450.000.000 | Phòng Kinh tế tổ chức thực hiện |